



Bản tin cập nhật này cung cấp các thông tin mới cho năm 2006 về các điều khoản như thuế và các quyền lợi An Sinh Xã Hội. Theo luật, những con số này tự động thay đổi mỗi năm hầu giữ cho chương trình theo kịp với các sự gia tăng vật giá và các mức lương. Dù cho quý vị còn đang làm việc hay đã lãnh trợ cấp An Sinh Xã Hội, những sự thay đổi này quan trọng cho quý vị.

Tin tức cho người đang làm việc

Thuế An Sinh Xã Hội và Medicare		
<i>Thuế An Sinh Xã Hội</i>	2005	2006
Công nhân/chủ nhân (mỗi một công ty)	6.2% cho mức thu nhập lên đến \$90,000	6.2% cho mức thu nhập lên đến \$94,200
Hành nghề tự do <small>*Có thể được bù lại bởi các quy định cho thuế lợi tức</small>	12.4%* cho mức thu nhập lên đến \$90,000	12.4%* cho mức thu nhập lên đến \$94,200
<i>Thuế Medicare</i>	2005	2006
Công nhân/chủ nhân (mỗi một công ty)	1.45% cho tất cả các mức thu nhập	1,45% cho tất cả các mức thu nhập
Hành nghề tự do <small>*Có thể được bù lại bởi các quy định cho thuế lợi tức</small>	2.9%* cho tất cả các mức thu nhập	2.9%* cho tất cả các mức thu nhập
Các tín chỉ làm việc— Khi quý vị đi làm, quý vị thu góp được các tín chỉ cho các quyền lợi An Sinh Xã Hội. Quý vị cần một số tín chỉ hầu hội đủ điều kiện lãnh trợ cấp An Sinh Xã Hội. Số tín chỉ mà quý vị cần căn cứ vào tuổi tác của quý vị và loại trợ cấp mà quý vị đang xin. Quý vị có thể thu được tối đa là bốn tín chỉ mỗi năm. Đa số cần 40 tín chỉ để hội đủ điều kiện cho trợ cấp hưu trí.		
	2005	2006
	\$920 thu được một tín chỉ	\$970 thu được một tín chỉ

Tin tức cho người đang nhận trợ cấp An Sinh Xã Hội

Giới hạn về mức thu nhập		
Theo luật liên bang, những người đang nhận trợ cấp An Sinh Xã Hội, nhưng chưa đạt đúng tuổi hưu toàn phần, có quyền nhận được tất cả quyền lợi của họ, miễn là mức thu nhập của họ thấp hơn các mức giới hạn như chỉ định dưới đây. Trong năm 2006, tuổi hưu toàn phần là 65 tuổi và 6 tháng. Tuổi hưu toàn phần sẽ tăng dần mỗi năm cho đến 67 tuổi cho những ai sanh vào năm 1960 hoặc trẻ hơn.		
	2005	2006
Đúng tuổi hưu toàn phần hoặc lớn tuổi hơn	Không giới hạn về mức thu nhập	Không giới hạn về mức thu nhập
Dưới tuổi hưu toàn phần	\$12,000 Mỗi \$2 quá mức giới hạn, \$1 được giữ lại từ số tiền trợ cấp.	\$12,480 Mỗi \$2 quá mức giới hạn, \$1 được giữ lại từ số tiền trợ cấp.
Trong năm đạt đến tuổi hưu toàn phần	\$31,800 Mỗi \$3 quá mức giới hạn, \$1 được giữ lại từ số tiền trợ cấp cho đến tháng mà quý vị đạt đúng tuổi hưu toàn phần.	\$33,240 Mỗi \$3 quá mức giới hạn, \$1 được giữ lại từ số tiền trợ cấp cho đến tháng mà quý vị đạt đúng tuổi hưu toàn phần.
Giới hạn mức thu nhập của những người thừa hưởng trợ cấp bệnh tật: Nếu quý vị vừa đi làm vừa lãnh trợ cấp bệnh tật, quý vị phải báo cho chúng tôi biết mức thu nhập của mình, cho dù có ít đến đâu. Quý vị có thể có mức thu nhập không hạn chế trong thời gian làm tập sự, đến chín tháng (không cần phải liên tục) và vẫn được đầy đủ các quyền lợi. Khi quý vị hoàn tất thời gian 9 tháng tập sự của quý vị, chúng tôi sẽ xác định xem quý vị còn đủ điều kiện được hưởng trợ cấp bệnh tật hay không. Quý vị cũng có thể đủ điều kiện cho những sự khuyến khích khác hầu giúp quý vị đi làm trở lại.		
Công việc có lợi nhuận đáng kể (không bị mù)	\$830 mỗi tháng	\$860 mỗi tháng
Công việc có lợi nhuận đáng kể (bị mù)	\$1,380 mỗi tháng	\$1,450 mỗi tháng
Thời gian làm tập sự trong tháng	\$590 mỗi tháng	\$620 mỗi tháng

(qua trang)

Tin tức cho người đang nhận Tiền Phụ Cấp Lợi Tức (SSI)

Tiền liên bang SSI trả hàng tháng (tối đa)		
	2005	2006
Cá nhân	\$579	\$603
Vợ chồng	\$869	\$904
Giới hạn lợi tức hàng tháng		
Cá nhân có lợi tức từ lương bổng	\$1,243	\$1,291
Cá nhân có lợi tức không từ lương bổng	\$599	\$623
Vợ chồng có lợi tức từ lương bổng	\$1,823	\$1,893
Vợ chồng có lợi tức không từ lương bổng	\$889	\$924

Chú ý: Nếu quý vị có lợi tức, tiền trợ cấp mỗi tháng của quý vị thường sẽ thấp hơn mức tối đa của tiền phụ cấp SSI của liên bang. Xin ghi nhớ là quý vị phải báo cáo tất cả các lợi tức của quý vị cho chúng tôi. Vài tiểu bang cho thêm tiền vào tiền phụ cấp lợi tức SSI của liên bang. Nếu quý vị cư ngụ tại một trong những tiểu bang này, quý vị có thể có đủ điều kiện để được tiền trợ cấp cao hơn. Lợi tức của quý vị có thể cao hơn giới hạn đã được quy định mà quý vị vẫn có thể được hưởng quyền lợi.

Tin tức cho người đang nhận Medicare

Phần lớn các chi phí Medicare tăng thêm trong năm nay để theo kịp với đà gia tăng của chi phí chăm sóc sức khỏe.

	2005	2006
Bảo hiểm bệnh viện (Phần A)		
60 ngày đầu trong bệnh viện, bệnh nhân trả	\$912	\$952
Ngày thứ 61 đến ngày thứ 90 trong bệnh viện, bệnh nhân trả	\$228 mỗi ngày	\$238 mỗi ngày
Sau 90 ngày trong bệnh viện, bệnh nhân trả (cho đến thêm 60 ngày nữa)	\$456 mỗi ngày	\$476 mỗi ngày
Cho 20 ngày đầu ở nơi chăm sóc điều dưỡng chuyên môn, bệnh nhân trả	\$0	\$0
Cho ngày thứ 21 đến ngày thứ 100 ở nơi chăm sóc điều dưỡng chuyên môn, bệnh nhân trả	\$114 mỗi ngày	\$119 mỗi ngày
Phần A – Phí Bảo Hiểm Buy-In: Tiền phí bảo hiểm mà quý vị trả để mua Medicare Phần A tùy thuộc vào số tín chỉ An Sinh Xã Hội mà quý vị đã thu góp được. Nếu quý vị có:		
40 điểm	\$0	\$0
30-39 điểm	\$206 mỗi tháng	\$216 mỗi tháng
Ít hơn 30 điểm	\$375 mỗi tháng	\$393 mỗi tháng
Bảo hiểm sức khỏe (Phần B)		
Phí bảo hiểm	\$78.20 mỗi tháng	\$88.50 mỗi tháng
Tiền khấu trừ	\$110 mỗi năm	\$124 mỗi năm
	Sau khi bệnh nhân trả xong phần khấu trừ, Phần B trả 80 phần trăm cho các dịch vụ nằm trong bảo hiểm.	

Chú ý: Nếu quý vị lãnh Medicare và có lợi tức thấp, tiểu bang của quý vị có thể trả phí bảo hiểm Medicare cho quý vị và, trong vài trường hợp, tiền khấu trừ và tiền xuất tự túi của quý vị cho những phí tổn y tế khác. Xin liên lạc với cơ quan giúp đỡ y tế địa phương (Medicaid), văn phòng xã hội hoặc văn phòng y tế để có được thêm tin tức.